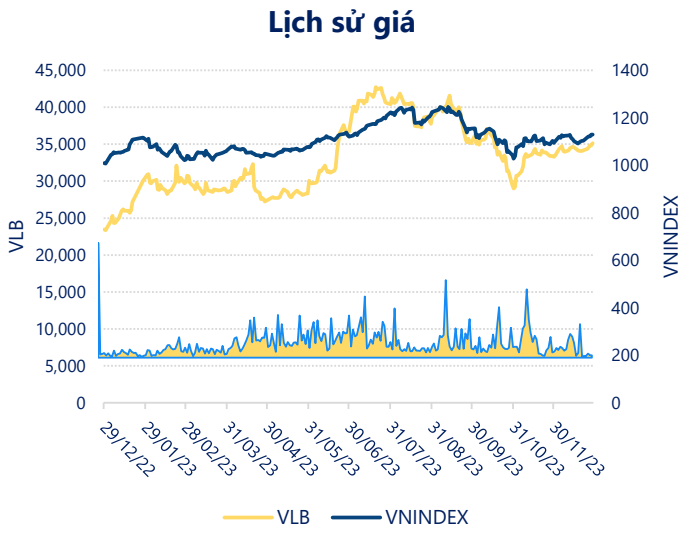
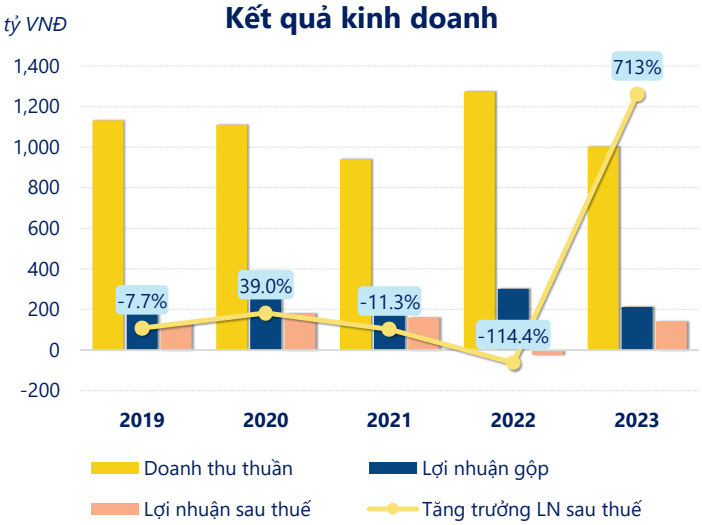
KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày 29/12/2023	36,100 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	5.1%	3.3%	-9.3%

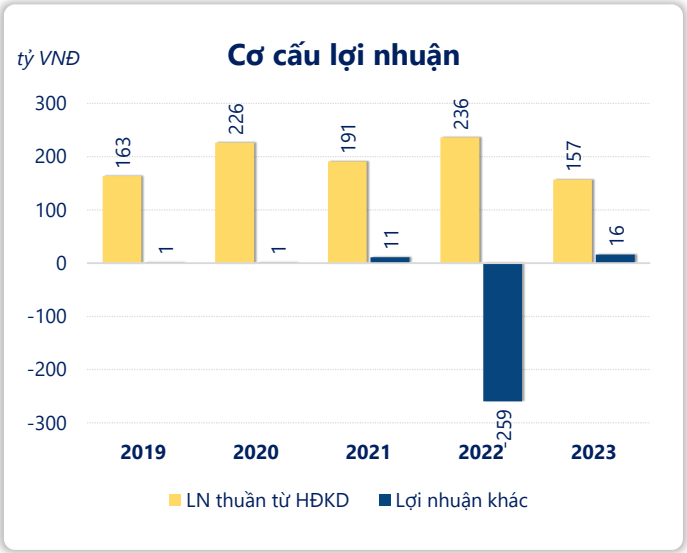
	2023	YoY
DT thuần	1,003 *tỷ VNĐ*	▼ 272 ▼ 21.3%
LN gộp	212 *tỷ VNĐ*	▼ 90.0 ▼ 29.7%
LN thuần	157 *tỷ VNĐ*	▼ 79.0 ▼ 33.6%
LN sau thuế	143 *tỷ VNĐ*	▲ 166 ▲ 713%
ROE	25.1%	+/- YoY ▲ 28.9%
ROA	18.5%	+/- YoY ▲ 21.5%

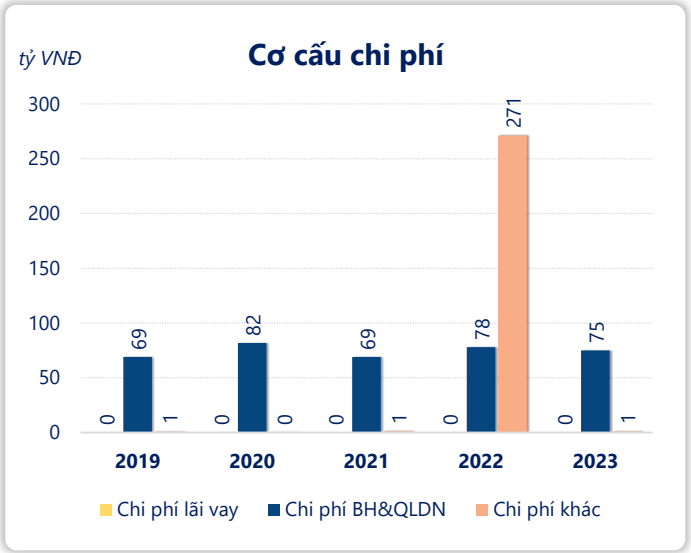




Kết quả kinh doanh **VLB** năm **2023**, doanh thu thuần **giảm mạnh 21.3%** chỉ còn **1,003** tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế **tăng mạnh 713%** đạt **142.5** tỷ đồng.

Mặc dù doanh thu thuần sụt giảm nhưng công ty vẫn đảm bảo sự tăng trưởng lợi nhuận sau thuế cùng với **ROE** đạt **25.1%**. Cho thấy hiệu quả hoạt động của công ty được tối ưu.

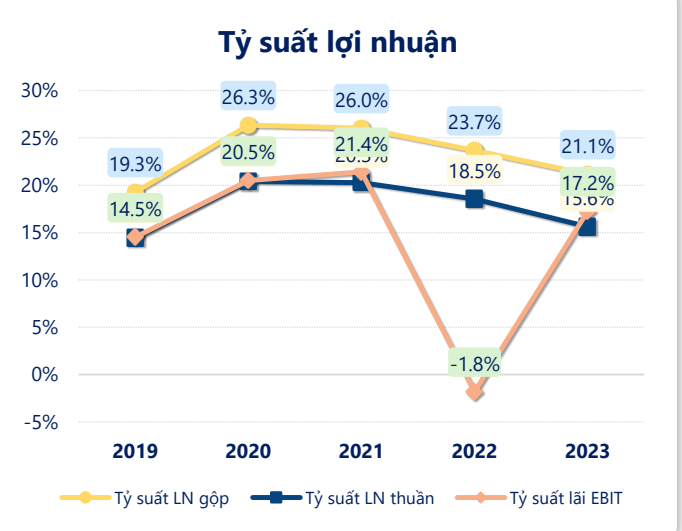


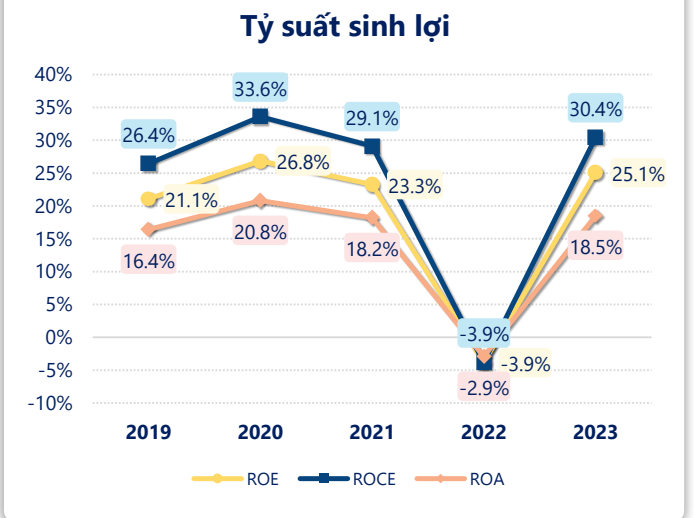


Năm **2023**, **VLB** có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **156.8** tỷ đồng, **giảm đi 79.41** tỷ so với năm trước. Và thấp hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (194.7 tỷ đồng) là 37.97 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng không tích cực từ hoạt động kinh doanh, cần điều chỉnh chiến lược để hoạt động kinh doanh phục hồi.

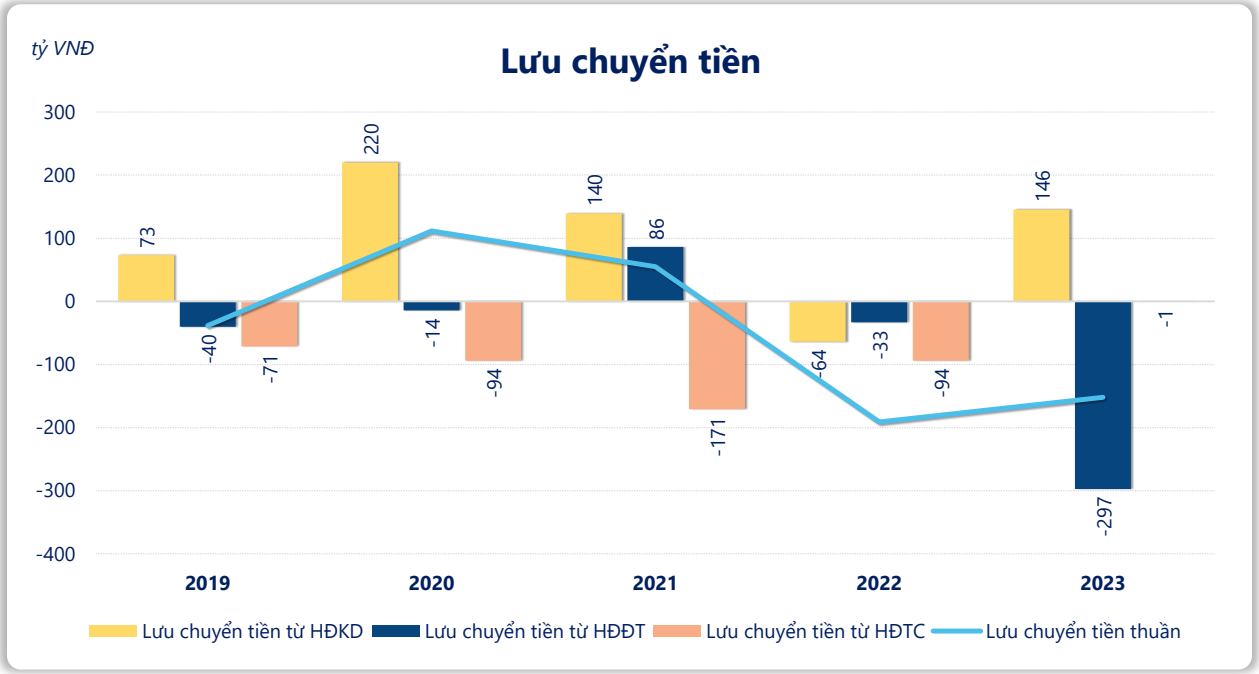
Chi phí lãi vay không đổi so với năm trước bằng **0.00** tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp giảm xuống** còn **74.97** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác** bằng **1.09** tỷ đồng, **giảm xuống** so với năm trước.

ROE của VLB năm 2023 **tăng trưởng** so với năm trước đạt giá trị bằng **25.1%**, **cao hơn mức bình quân** trong vòng 5 năm gần đây.





KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	2019	2020	2021	2022	2023
Doanh thu thuần	**1,132**	**1,110**	**942**	**1,275**	**1,003**
Giá vốn hàng bán	914	818	697	973	791
Lợi nhuận gộp	**218**	**292**	**245**	**302**	**212**
Doanh thu HĐTC	14.4	15.8	14.7	12.2	19.6
Chi phí TC	0	0	0	0	0
Chi phí lãi vay	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	14.7	23.8	18.5	18.5	13.7
Chi phí QLDN	54.2	58.0	50.4	59.3	61.3
LN thuần từ HĐKD	**163**	**226**	**191**	**236**	**157**
Lợi nhuận khác	0.81	1.04	10.8	-259	16.2
LN trước thuế	**164**	**227**	**202**	**-23.3**	**173**
Lợi nhuận sau thuế	**131**	**182**	**161**	**-23.3**	**143**
LNST của CĐ cty mẹ	**131**	**182**	**161**	**-23.3**	**143**



Lưu chuyển tiền thuần năm 2023 của VLB bằng **-152.0** tỷ đồng, **tăng** so với năm 2022 (-191.2 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **145.7** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **-297.2** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-0.51** tỷ đồng.